

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 480/KH-UBND ngày 14/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” theo Kế hoạch số 94-KH/BTGDVTW của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương và Kế hoạch số 111 KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Thực hiện Kế hoạch số 480/KH-UBND ngày 14/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” theo Kế hoạch số 94-KH/BTGDVTW ngày 28/5/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương và Kế hoạch số 111 KH/TU ngày 14/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phú Tân ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch số 94-KH/BTGDVTW ngày 28/5/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Kế hoạch số 111-KH/TU ngày 14/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 480/KH-UBND ngày 14/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh, góp phần bảo đảm “không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số”; từng bước trang bị cho cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân những kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong học tập, lao động, sản xuất và đời sống hằng ngày.

- Nâng cao tinh thần tự học và ứng dụng công nghệ số trong cộng đồng xây dựng xã hội học tập, công dân số; tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn xã.

- Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn viên, hội viên, lực lượng thanh niên và các lực lượng tại cơ sở trong hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, các nền tảng số phục vụ đời sống, học tập, sản xuất, kinh doanh; góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và các cơ quan, đơn vị trong triển khai Phong trào, gắn kết quả thực hiện với nhiệm vụ chuyển đổi số và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu

- Bám sát các chủ trương, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và Kế hoạch này; khắc phục những hạn chế, bất cập trong năm đầu triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã; kịp thời phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả; đồng thời chủ động bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu của người dân trên địa bàn.

- Triển khai đồng bộ Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các hoạt động phổ cập kỹ năng số thực chất, thiết thực, gắn với nhu cầu và lợi ích của người dân. Kết quả học tập, phổ cập kỹ năng số được theo dõi, tổng hợp, đánh giá và cập nhật trên các nền tảng, hệ thống theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; khuyến khích người dân tham gia học tập, thực hành và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, các tiện ích trên ứng dụng VNeID.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) và các nền tảng học tập trực tuyến trong tuyên truyền, phổ cập kiến thức, kỹ năng số; từng bước hình thành môi trường học tập số đa dạng, linh hoạt, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng trên địa bàn, trong đó chú trọng người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm đối tượng còn hạn chế về kỹ năng số.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; xác định việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã; gắn kết quả triển khai Phong trào với nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và nâng cao chất lượng phục vụ người dân trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, theo dõi và đánh giá hiệu quả thực chất của Phong trào trên địa bàn xã, đồng thời gắn việc triển khai với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh dữ liệu và bảo vệ thông tin cá nhân trong quá trình sử dụng môi trường số.

II. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI

1. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND xã, các ấp và Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phải quán triệt, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của Phong trào “Bình dân học vụ số”, xác định việc triển khai Phong trào là một trong những giải pháp thiết thực nhằm tháo gỡ những hạn chế về nhận thức, kỹ năng và khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số của cán bộ, công chức và người dân trong quá trình chuyển đổi số. Việc tổ chức thực hiện phải hướng đến hỗ trợ cán bộ, công chức và người dân sử dụng hiệu quả các hệ thống, nền tảng, ứng dụng và dịch vụ số được cung cấp; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền xã, chất lượng thực thi công vụ và phục vụ người dân trên môi trường số.

2. Tập trung triển khai Phong trào thực chất, đồng bộ và phù hợp với điều kiện thực tế của xã Phú Tân, trong đó trọng tâm là tại cơ sở, gắn trực tiếp với nhu cầu sử dụng các dịch vụ số thiết yếu của người dân và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trên môi trường số. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn viên, thanh niên, hội viên trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân học tập, thực hành và sử dụng các nền tảng, ứng dụng, dịch vụ số. Chủ động khai thác các kho học liệu, khóa học và tài liệu hướng dẫn trên nền tảng “Bình dân học vụ số” của Trung ương, của tỉnh và các nền tảng số phù hợp để phục vụ công tác phổ cập kỹ năng số trên địa bàn.

3. Tập trung phổ cập kỹ năng sử dụng các dịch vụ số thiết yếu, thiết thực đối với người dân như dịch vụ công trực tuyến, định danh và xác thực điện tử, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng, dịch vụ số phục vụ đời sống, sản xuất, kinh doanh. Kết quả thực hiện được đánh giá thông qua mức độ tiếp cận, tham gia học tập và hiệu quả sử dụng dịch vụ số của người dân trên địa bàn.

4. Phát huy vai trò nòng cốt của các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cộng đồng. Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, thanh niên, hội viên, học sinh, giáo viên và các lực lượng tình nguyện được huy động tham gia phổ cập kỹ năng số, hỗ trợ người dân học tập, thực hành và sử dụng các nền tảng, ứng dụng, dịch vụ số thiết yếu. Hoạt động được tổ chức thường xuyên, phù hợp từng nhóm đối tượng, gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số của chính quyền xã và đánh giá trên kết quả thực tế.

5. Tăng cường quản lý, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào dựa trên dữ liệu và kết quả thực tế. Gắn việc triển khai với khai thác hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số”, dịch vụ công trực tuyến, VNeID, iCà Mau và các nền tảng số, hệ thống thông tin được cấp có thẩm quyền triển khai. Thường xuyên cập nhật, tổng hợp số liệu, hồ sơ minh chứng; rà soát kết quả, khó khăn, hạn chế và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Phong trào trên địa bàn xã.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác truyền thông

- Các phòng, ban, ngành và các đơn vị trực thuộc UBND xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Tổ công nghệ số cộng đồng các ấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người dân tham gia các khóa học trên nền tảng “Bình dân học vụ số” quốc gia và của tỉnh¹ nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng số, năng lực ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo phục vụ học tập, lao động, sản xuất và đời sống.

¹ Nền tảng “Bình dân học vụ số” tỉnh tại địa chỉ: binhdanhocvuso.camau.gov.vn; (2) Nền tảng “Bình dân học vụ số” quốc gia tại địa chỉ: binhdanhocvuso.gov.vn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; phổ cập kiến thức và kỹ năng số cho các tầng lớp nhân dân thông qua các hình thức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Kết hợp tuyên truyền trực quan, trạm truyền thanh cơ sở, Trang Thông tin điện tử của xã, các nền tảng, ứng dụng số được cung cấp như Zalo, iCaMau, nền tảng “Bình dân học vụ số”, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; chú trọng xây dựng, sử dụng các sản phẩm tuyên truyền trực quan như infographic, video clip, tranh ảnh, tài liệu hướng dẫn... nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận, học tập và thực hành kỹ năng số.

- Xây dựng, đăng tải các tin, bài, chuyên mục, nội dung tuyên truyền trên các kênh thông tin của xã nhằm định hướng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về ý nghĩa, vai trò, tiềm năng của việc phổ cập kiến thức, kỹ năng số đối với phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích tinh thần tự học, tự nghiên cứu, chủ động ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo vào học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

- Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia), phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại đơn vị, trường học, khu dân cư; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hội nghị, hướng dẫn và thực hành sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng, trong đó chú trọng hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, VNeID, các ứng dụng số thiết yếu và nền tảng “Bình dân học vụ số”.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, hội viên và các lực lượng tại cơ sở trong công tác tuyên truyền, vận động và hướng dẫn người dân tham gia Phong trào “Bình dân học vụ số”; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm còn hạn chế về điều kiện, kỹ năng tiếp cận công nghệ số, bảo đảm phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” trong tiến trình chuyển đổi số.

2. Phát huy vai trò của Nền tảng học trực tuyến “Bình dân học vụ số” tỉnh Cà Mau (sau đây gọi là Nền tảng)

- Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả Nền tảng; thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, người lao động và người dân tham gia học tập, cập nhật kiến thức, kỹ năng số; sử dụng các khóa học, học liệu số phục vụ đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số và Phong trào. Kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng Nền tảng về cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn, hỗ trợ.

- Cân đối ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, chủ động bố trí hoặc lồng ghép kinh phí phục vụ triển khai, tập huấn, tuyên truyền và phổ cập kỹ năng số trên địa bàn xã theo quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia các khóa học trên Nền tảng, nhất là về nhận diện, phòng tránh lừa đảo trực tuyến, tin nhắn rác,

cuộc gọi mạo danh; bảo vệ thông tin cá nhân, quyền riêng tư; ứng xử văn hóa trên mạng xã hội; nhận diện thông tin xấu, độc.

- Chủ động xây dựng, sưu tầm, lựa chọn tài liệu, video clip, nội dung hướng dẫn ngắn gọn, dễ hiểu về kỹ năng số thiết yếu để phục vụ tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số tại xã; phối hợp đề xuất cơ quan có thẩm quyền cập nhật, bổ sung vào kho học liệu của Nền tảng khi phù hợp.

- Tổ chức triển khai, huy động Tổ công nghệ số cộng đồng và các lực lượng tình nguyện tham gia tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt, đăng ký, kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2; sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích số và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đẩy mạnh triển khai mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”, gắn với phổ cập kỹ năng số, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tiện ích số và thanh toán không dùng tiền mặt. Công an xã chủ trì phối hợp cùng các đơn vị liên quan rà soát, cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu dân cư thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Tăng cường tuyên truyền, tổ chức và vận động cán bộ, công chức, người lao động tham gia học tập trên Nền tảng; khuyến khích người dân tích cực học tập, nâng cao kỹ năng số. Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã và các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc tiến độ học tập, tổng hợp kết quả tham gia làm căn cứ đánh giá việc triển khai Phong trào tại cơ quan, đơn vị và trên địa bàn xã.

3. Phổ cập tri thức và kỹ năng số cho các nhóm đối tượng

- *Đối với cán bộ, công chức, người lao động:* Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn do cấp trên tổ chức để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người lao động phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa và có thể khai thác, sử dụng lại theo quy định. Xây dựng hoặc cung cấp các video clip, sổ tay, tài liệu hướng dẫn để hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến nhanh chóng, thuận tiện, hiệu quả tại nhà.

- *Đối với các đơn vị Trường học trên địa bàn:* Trang bị kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn trên môi trường mạng cho học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ số trong giảng dạy, quản lý; khuyến khích khai thác, sử dụng thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở và các nguồn học liệu số phù hợp, tạo điều kiện để học sinh tiếp cận, khai thác các nguồn tài nguyên giáo dục trực tuyến phục vụ học tập.

- *Đối với người dân:* Phát động phong trào “Gia đình số”, phân đầu mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người thành thạo các nội dung kỹ năng số cơ bản. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến; hướng dẫn sử dụng thiết bị thông minh, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số và các công cụ AI cơ bản. Triển khai chiến dịch “đi từng ngõ, gõ từng

nhà, hướng dẫn từng người dân sử dụng dịch vụ, ứng dụng số để phát triển kinh tế số, xã hội số” thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng; phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên, cán bộ cơ sở và các lực lượng tình nguyện trong hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng công nghệ số. Lồng ghép nội dung hướng dẫn vào các cuộc họp khu dân cư, sinh hoạt đoàn thể và tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã; hướng dẫn người dân thanh toán không dùng tiền mặt, tập trung vào các lĩnh vực như an sinh xã hội, y tế, giáo dục, bảo hiểm, nghĩa vụ tài chính về đất đai, phí, lệ phí và các dịch vụ thiết yếu khác. Đồng thời, tuyên truyền, hướng dẫn người dân khai thác, sử dụng hiệu quả các tiện ích được cung cấp trên ứng dụng VNeID phù hợp với nhu cầu và các lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn xã.

- *Đối với khu vực kinh tế (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh)*: Phối hợp cấp trên tổ chức hướng dẫn, phổ cập kỹ năng số, thương mại điện tử; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử và nền tảng số phù hợp để quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích hình thành và nhân rộng mô hình “Chợ số - Nông thôn số”; hướng dẫn tiêu thụ, nông dân và người dân khu vực nông thôn ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá sản phẩm và giao dịch trên môi trường số theo mô hình học tập 4T.

4. Huy động các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại địa bàn xã

- Tập trung củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số tại xã. Bố trí lực lượng hỗ trợ thường xuyên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các điểm cung cấp dịch vụ số tập trung để hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số và dịch vụ số thiết yếu. Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, giao chỉ tiêu phù hợp cho từng Tổ công nghệ số cộng đồng, tập trung hỗ trợ người dân đăng ký tham gia học tập trên các nền tảng số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các ứng dụng số phục vụ đời sống. Thực hiện theo dõi, thống kê và đánh giá kết quả hỗ trợ thông qua dữ liệu số hoặc hồ sơ, danh sách hỗ trợ thực tế nhằm bảo đảm hiệu quả hoạt động.

- Huy động sự tham gia của cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các lực lượng tình nguyện trên địa bàn xã tham gia tổ chức các hoạt động phổ cập kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cán bộ cơ sở. Phát huy trách nhiệm của các đơn vị trong việc bố trí giáo viên, học sinh, đoàn viên, thanh niên và lực lượng có kỹ năng công nghệ tham gia trực tiếp các hoạt động cộng đồng với vai trò hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho người dân. Việc huy động phải gắn với kế hoạch cụ thể, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị và Ủy ban nhân dân xã. Kết quả hỗ trợ được ghi nhận làm căn cứ đánh giá Phong trào tại xã.

- Chú trọng nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số và người dân còn hạn chế về khả năng tiếp cận công nghệ số. Trên cơ sở học liệu dùng chung của Phong trào, chủ động

biên soạn, phát triển các tài liệu, bài giảng phiên bản đơn giản, dễ hiểu, trực quan. Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ, viễn thông và các tổ chức, cá nhân tài trợ để hỗ trợ thiết bị đầu cuối thông minh cho người dân, bảo đảm phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” trong tiến trình chuyển đổi số.

5. Kiểm tra, giám sát và công khai kết quả thực hiện Phong trào

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị kiểm tra, giám sát việc triển khai Phong trào trong phạm vi quản lý; định kỳ rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và kết quả phổ cập kỹ năng số của các nhóm đối tượng. Việc kiểm tra không chỉ dừng lại ở việc xác nhận số lớp tập huấn hoặc số hoạt động của tổ chức mà cần tập trung vào kết quả thực tế như mức độ tham gia học tập trên nền tảng, số người được hỗ trợ đăng ký, kích hoạt và sử dụng VNeID, khả năng sử dụng dịch vụ số của người dân.

- Kết quả kiểm tra, giám sát được sử dụng làm căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị và Tổ công nghệ số cộng đồng trong triển khai Phong trào. Đồng thời làm cơ sở biểu dương, khen thưởng các mô hình hiệu quả và kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện triển khai hình thức, chạy theo thành tích.

(Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên được phân công cụ thể tại Phụ lục kèm theo.)

IV. SƠ KẾT, TỔNG KẾT

- Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã hoặc cơ quan có thẩm quyền, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo; đồng thời tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã, báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, các ấp và Tổ công nghệ số cộng đồng định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo và đề xuất giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai. Kết quả thực hiện Phong trào được gắn với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và kết quả thực hiện chuyển đổi số tại xã.

V. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Phong trào được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; được lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và các nhiệm vụ có liên quan trên địa bàn xã.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa, sự tham gia, hỗ trợ của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để triển khai các hoạt động tuyên truyền,

phổ cập kỹ năng số, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được phân công, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã; kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế. Hướng dẫn, đôn đốc việc khai thác, sử dụng nền tảng học trực tuyến “Bình dân học vụ số” và các nền tảng, ứng dụng số được cấp có thẩm quyền triển khai; phối hợp theo dõi kết quả tham gia học tập, phổ cập kỹ năng số của các nhóm đối tượng trên địa bàn.

- Phối hợp củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức tuyên truyền, phổ cập kiến thức, kỹ năng số, hướng dẫn cán bộ, công chức và Nhân dân khai thác, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số thiết yếu; chú trọng hỗ trợ các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số. Tổ chức hoặc phối hợp kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; tham mưu UBND xã tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả Phong trào; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích, mô hình, cách làm hiệu quả và tham mưu chấn chỉnh những trường hợp triển khai hình thức, chưa đạt yêu cầu.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều hành và đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng tiến độ. Phối hợp tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Phối hợp triển khai các hoạt động phổ cập kỹ năng số gắn với việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến; bố trí, hướng dẫn và hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường số, sử dụng tài khoản định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số có liên quan. Lồng ghép việc hướng dẫn kỹ năng số trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

4. Công an xã

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID và các tiện ích số được tích hợp; phối hợp hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số liên quan đến định danh, xác thực điện tử và dữ liệu

dân cư theo chức năng, nhiệm vụ; tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và phòng tránh các hành vi lừa đảo trên không gian mạng.

5. Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã và các đơn vị có liên quan

Căn cứ Kế hoạch này, các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã và các đơn vị có liên quan chủ động tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu. Nội dung báo cáo phải bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch, phản ánh cụ thể kết quả thực hiện, số liệu minh chứng, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trong thời gian tiếp theo.

6. Các trường học, Tổ công nghệ số cộng đồng và các đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động phối hợp triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, phổ cập kỹ năng số cho học sinh, phụ huynh, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; phát huy vai trò của giáo viên, học sinh, đoàn viên, thanh niên và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân học tập, thực hành và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động, tập trung hỗ trợ người dân tại khu dân cư; thực hiện phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người dân sử dụng dịch vụ, ứng dụng số”, nhất là dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, kỹ năng bảo đảm an toàn trên môi trường mạng và các kỹ năng số thiết yếu phục vụ đời sống.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, ban, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để được hướng dẫn, phối hợp giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- CT, các PCT Ủy ban nhân dân xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các Phòng, ban, ngành và các đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Tổ Công nghệ số cộng đồng;
- Phòng Văn hóa - Xã hội
- Lưu: VT, Pt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Triều Thăng